

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGÔ XUÂN HOÀNG

**QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

THÁI NGUYÊN - 2016

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGÔ XUÂN HOÀNG

**QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
THÁI NGUYÊN**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: GS.TSKH VŨ HUY TỪ

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được sử dụng cho công trình nghiên cứu của bất kỳ học vị nào.

Mọi thông tin được thu thập trong quá trình nghiên cứu tại Kho bạc nhà nước Thái Nguyên, nội dung trích dẫn trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

Ngô Xuân Hoàng

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Đại học Thái Nguyên, Phòng Đào tạo, Bộ phận sau đại học đã giảng dạy, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Trong thời gian học tập tôi đã nhận được sự quan tâm, chỉ bảo nhiệt tình của tập thể giáo viên, của thầy hướng dẫn thực hiện luận văn tốt nghiệp đảm bảo kế hoạch và tiến độ đề ra. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ sự biết ơn sâu sắc tới thầy giáo - GS.TSKH. Vũ Huy Từ, người đã trực tiếp hướng dẫn giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn các cán bộ, công chức của Kho bạc nhà nước nơi tôi công tác và nơi tôi tiến hành thu thập số liệu đã tạo điều kiện giúp đỡ và cung cấp thông tin giúp tôi hoàn thành luận văn.

Xin chân thành cảm ơn!

Tác giả luận văn

Ngô Xuân Hoàng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG VÀ BIỂU ĐỒ.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
4. Ý nghĩa khoa học của Đề tài	3
5. Bố cục của luận văn	3
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO	4
1.1. Cơ sở lý luận về quản lý chi NSNN thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia Giáo dục, đào tạo.....	4
1.1.1. Khái niệm và phân loại chương trình mục tiêu Quốc gia.....	4
1.1.2. Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo	6
1.1.3. Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu giáo dục đào tạo.....	11
1.2. Nội dung, nhân tố ảnh hưởng và sự cần thiết phải tăng cường quản lý chi NSNN thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo	14
1.2.1. Quy trình quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo tại KBNN	14
1.2.2. Nội dung tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo	21
1.2.3. Nhân tố ảnh hưởng đến tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo.....	26
1.2.4. Sự cần thiết phải tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo	29
1.3. Cơ sở thực tiễn về kiểm soát chi thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục, đào tạo	34

1.3.1. Kinh nghiệm quản lý của một số Quốc gia	34
1.3.2. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam	38
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	40
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	40
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	40
2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin	40
2.2.2. Phương pháp xử lý thông tin.....	41
2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin	41
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	42
2.3.1. Chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế xã hội.....	42
2.3.2. Chỉ tiêu về hiệu quả công tác Kiểm soát chi CTMTQG GD&ĐT.....	42
Chương 3: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO TẠI KBNN THÁI NGUYÊN	44
3.1. Tổng quan về chương trình MTQG GD&ĐT được triển khai ở tỉnh Thái Nguyên	44
3.1.1. Lịch sử ra đời của chương trình	44
3.1.2. Nguồn kinh phí thực hiện chương trình	45
3.1.3. Quy mô chương trình MTQG Giáo dục và đào tạo của tỉnh Thái nguyên	47
3.2. Thực trạng quản lý chi NSNN thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo ở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2012-2015.....	49
3.2.1. Thực hiện cơ chế quản lý chi ngân sách nhà nước cho chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục đào tạo ở tỉnh Thái Nguyên	49
3.2.2. Các dự án CTMTQG GD&ĐT được triển khai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên....	56
3.2.3. Tình hình dự toán và phân bổ kinh phí cho các dự án	57
3.2.4. Tình hình kiểm toán việc quản lý chi NSNN thực hiện CTMTQG GD&ĐT tại KBNN Thái Nguyên	66
3.3. Đánh giá những thành tựu đạt được và những mặt hạn chế qua thực hiện cơ chế quản lý chi NSNN thực hiện CTMTQG GDDT trong giai đoạn 2012-2015	69
3.3.1. Thành tựu đạt được qua thực hiện cơ chế quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện CTMTQG GD&ĐT giai đoạn 2012-2015	69

3.3.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện cơ chế quản lý ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo tại tỉnh Thái Nguyên.....	72
Chương 4: ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO TẠI KBNN THÁI NGUYÊN	76
4.1. Định hướng quản lý chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo	76
4.1.1. Định hướng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo.....	76
4.1.2. Định hướng quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cho giáo dục, đào tạo	78
4.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cho giáo dục, đào tạo.....	82
4.2.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện hệ thống Luật pháp, chính sách về quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục đào tạo	82
4.2.2. Nhóm giải pháp hoàn thiện qui trình quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo	84
4.2.3. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo	90
4.2.4. Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi NSNN thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục, đào tạo	95
4.3. Một số kiến nghị.....	96
4.3.1. Kiến nghị với Quốc hội.....	96
4.3.2. Kiến nghị với Chính phủ.....	97
4.3.3. Kiến nghị với các Bộ, Ngành, địa phương.....	98
KẾT LUẬN	99
TÀI LIỆU THAM KHẢO	100

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CNTT	: Công nghệ thông tin
CSVC	: Cơ sở vật chất
CTMTQG	: Chương trình mục tiêu Quốc gia
CTMTQG GD&ĐT	: Chương trình mục tiêu Quốc gia Giáo dục và Đào tạo
ĐH	: Đại học
GD&ĐT	: Giáo dục và Đào tạo
GDTX	: Giáo dục thường xuyên
KBNN	: Kho bạc Nhà nước
KH&ĐT	: Kế hoạch và Đầu tư
NSNN	: Ngân sách nhà nước
NSTW	: Ngân sách Trung ương
NSĐP	: Ngân sách Địa phương
PCGD	: Phổ cập Giáo dục
PTDT	: Phổ thông dân tộc
PTDTBT	: Phổ thông dân tộc bán trú
PTDTNT	: Phổ thông dân tộc nội trú
TCCN	: Trung cấp chuyên nghiệp
THCS	: Trung học cơ sở
THPT	: Trung học phổ thông
XDCB	: Xây dựng cơ bản
XMC	: Xóa mù chữ

DANH MỤC CÁC BẢNG VÀ BIỂU ĐỒ

Bảng 1.1. Các chương trình mục tiêu Quốc gia.....	5
Bảng 3.1. Số liệu chi NSNN cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ năm 2012 đến năm 2015	48
Bảng 3.2. Dự toán kinh phí CTMTQG GD&ĐT giai đoạn 2012 - 2015.....	59
Bảng 3.3. Số kinh phí CTMTQG GD&ĐT chia theo nguồn vốn.....	61
Bảng 3.4. Số kinh phí CTMTQG GD&ĐT chia theo dự án.....	62
Bảng 3.5. Số kinh phí đầu tư cho các dự án thuộc CTMTQG GD&ĐT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2012-2015 chia theo từng năm	65
Bảng 3.6. Kết quả kiểm toán chương trình MTQG Giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 – 2014.....	68
Biểu đồ 3.1. Kinh phí thực hiện CTMTQG GD&ĐT hàng năm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2012-2015	61

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thực hiện công cuộc đổi mới hiện nay, chúng ta đang thực hiện đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế, nguồn lực con người vốn đã quan trọng lại càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao...việc này chỉ có thể có được nhờ nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

Trong thời gian qua Đảng và Nhà nước đã dành sự quan tâm rất lớn đến sự nghiệp giáo dục đào tạo. Trước yêu cầu hết sức cần thiết và tính chất quan trọng của lĩnh vực giáo dục đào tạo, Đảng và Nhà nước ta đã có Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục đào tạo (CTMTQG GD&ĐT), đầu tư khá toàn diện vào các hoạt động như: Hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học; Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân; Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn; Hỗ trợ vật chất trường chuyên, trường sư phạm ; Nâng cao năng lực cán bộ quản lý Chương trình và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình.

Nguồn kinh phí của xã hội chi cho chương trình giáo dục đào tạo rất lớn, trong đó nguồn kinh phí từ NSNN đặc biệt quan trọng, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các nguồn kinh phí chi cho chương trình này. Việc quản lý nguồn kinh phí dành cho CTMTQG GD&ĐT là một bài toán lớn và khó do kinh phí khá lớn, đầu tư cho nhiều đối tượng, tính chất nguồn kinh phí khá phức tạp, bao gồm cả các khoản chi cho đầu tư và chi thường xuyên và đặc thù theo từng mục tiêu, trong từng dự án lại có thể được lồng ghép từ rất nhiều nguồn vốn, việc quản lý chi gặp không ít khó khăn.

Triển khai thực hiện CTMTQG GD&ĐT trong thời gian qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, song cũng còn nhiều hạn chế trong quản lý chi (trong tất cả các khâu phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí...), đặc biệt là đối với nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho chương trình này.